

Số: 93/2024/QĐST-HNGĐ

Hương Trà, ngày 06 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 83/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn H, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế,

- Chị Bùi Thị Thùy D, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn H, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Thùy D đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 03/3/2014 nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Thùy D trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T, chị D.

[2] Về con chung: Anh T, và chị D xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Quốc A sinh ngày 31/01/2013 và cháu Nguyễn Thị Bảo A1 sinh ngày 14/10/2017, hiện đang ở với anh T. Hai bên thỏa thuận giao các cháu Nguyễn Văn Quốc A và cháu Nguyễn Thị Bảo A1 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi các cháu lần lượt đủ

18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Bùi Thị Thùy D không phải cấp dưỡng cho con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Thùy D trình bày không có.

[4] Về lệ phí toà án: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Thùy D phải chịu 300.000 đồng, mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Thùy D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Văn Quốc A sinh ngày 31/01/2013 và cháu Nguyễn Thị Bảo A1 sinh ngày 14/10/2017 cho anh Nguyễn Văn T tiếp tục trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyễn Văn Quốc A, cháu Nguyễn Thị Bảo A1 lần lượt đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Bùi Thị Thùy D không phải cấp dưỡng cho con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có ai yêu cầu, Toà án không phải giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Thùy D mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh T, chị D đã nộp theo biên lai tạm ứng lệ phí số 0001672 ngày 23/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà. Anh T, chị D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TX. Hương Trà;
- Chi cục THADS TX. Hương Trà;
- UBND xã Bình Thành, Hương Trà;
- Lưu văn thư;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Hữu Nam

